

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 09 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ông Trần Ngọc Đ, sinh năm 1958. Nơi cư trú: phố Thống Nhất, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Bà Bùi Thị B, sinh năm 1978. Nơi cư trú: phố Chiềng Trào, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Bà Bùi Thị B có vay của ông Trần Ngọc Đ số tiền theo giấy vay nợ các lần cụ thể như sau:**

- Ngày 14/10/2021 vay 400.000.000đ;
- Ngày 25/10/2021 vay 30.000.000đ;
- Ngày 26/7/2021 vay 340.000.000đ;
- Ngày 29/10/2021 vay 20.000.000đ.

Tổng số tiền là 790.000.000đ, đã trả được 100.000.000đ. Nay các bên thoả thuận bà B có trách nhiệm trả cho ông Đ số tiền: 752.997.000đ (Bảy trăm năm mươi hai triệu, chín trăm chín mươi bảy nghìn đồng). Trong đó: tiền nợ gốc 690.000.000đ (Sáu trăm chín mươi triệu) đồng và lãi suất =  $690.000.000đ \times 0,83\% \times 11$  tháng (Lãi tính từ tháng 10/2021 đến tháng 09/2022) = 62.997.000đ (Sáu mươi hai triệu, chín trăm chín mươi bảy nghìn đồng). Không yêu cầu tính lãi suất chậm trả.

Kể từ ngày quyết Đ có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo quy Đ tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

**3. Về án phí:**

+ Ông Đ phải chịu: 9.413.000đ (Chín triệu, bốn trăm mười ba nghìn đồng) án phí. Đối trừ với 18.500.000đ tiền tạm ứng án phí ông Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004325 ngày 14/05/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn. Nay ông Đ được hoàn 9.087.000đ (Chín triệu, không trăm tám mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

+ Bà B phải chịu: 9.413.000đ (Chín triệu, bốn trăm mười ba nghìn đồng) án phí.

**4.** Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết Đ này được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hồng**